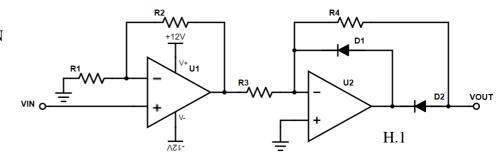
TRƯỜNG ĐHBKHN	ĐỀ THI CUỐI KỲ	Chữ ký giảng viên	Chữ ký Bộ môn
VIỆN ĐIỆN	EE2110– Điện tử tương tự - Đề số 1	phụ trách HP	
	THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút; Được sử dụng tài		
	liệu giấy; KHÔNG được sử dụng điện thoại, laptop		

Sinh viên nộp lại đề cùng với bài làm, bài nào không có đề sẽ không được chấm điểm

<u>Câu 1</u> (2 điểm)

Cho mạch như hình H.1, giả sử các phần tử trong mạch là lý tưởng, VIN là tín hiệu hình sin có biên độ đỉnh là 9V, chu kỳ 20ms, R2=2*R1, R4=3*R3. Hãy xác định tín hiệu VOUT

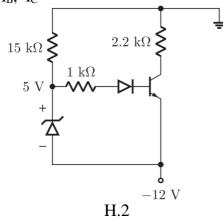


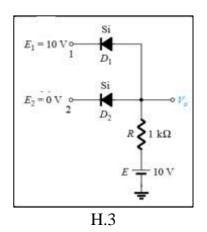
Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.2. Transistor với $\beta = 30$, $V_{BE,ON} = 0.7$ V, $V_{CE (SAT)} = 0.2$ V, dòng I_{CBO} nhỏ bỏ qua. Cho Diode chỉnh lưu điện áp $V_{D,ON} = 0.7$ V. Diode ổn áp lý tưởng có điện áp ổn áp như trên hình vẽ.

a, Xác định transitor ở chế độ nào?

b, Tính I_B, I_C





<u>Câu 3</u> (2 điểm)

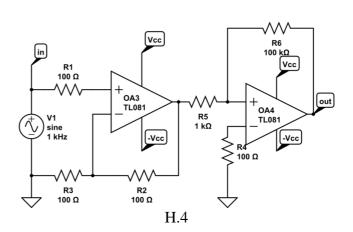
Thiết kế mạch khuếch đại nhiều đầu vào U1, U2, U3 và một đầu ra Ur sử dụng op-amp. Coi op-amp là lý tưởng. Sao cho:

- a) Ur = 1.5*U1 3*U2 + 1.5*U3 Biết: +Vcc = +12Vdc, -Vcc = -12Vdc
- b) Vẽ Ur(t) khi $U1 = 200\sin 100\pi t$ (mV), U2 = 100mV, U3 = -500mV

Câu 4 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình H.3. a) Xác định điện áp ra V_0 . b) Xác định dòng điện qua điốt D2: I_{D2} . Coi các Diode có điện áp $V_{D,ON}=0.7V$

Câu 5 (2 điểm)



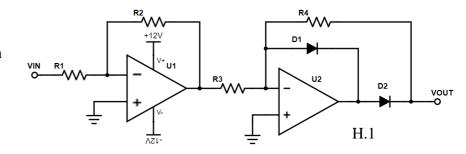
TRƯỜNG ĐHBKHN	ĐỀ THI CUỐI KỲ	Chữ ký giảng viên	Chữ ký Bộ môn
VIỆN ĐIỆN	EE2110 – Điện tử tương tự - Đề số 2	phụ trách HP	
	THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút; ; Được sử dụng tài		
	liệu giấy; KHÔNG được sử dụng điện thoại, laptop		

Họ và tên SV:MSSV:

Sinh viên nộp lại đề cùng với bài làm, bài nào không có đề sẽ không được chấm điểm

Câu 1 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.1, giả sử các phần tử trong mạch là lý tưởng, VIN là tín hiệu hình sin có biên độ đỉnh là 6V, chu kỳ 10ms, R2=5*R1, R4=2*R3. Hãy xác định tín hiệu VOUT

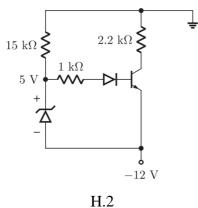


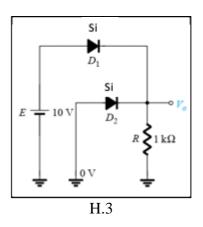
Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.2. Transistor với β = 30, $V_{BE,ON}$ = 0.7 V, $V_{CE (SAT)}$ = 0.2V, dòng I_{CBO} nhỏ bỏ qua. Cho Diode chỉnh lưu $V_{D,ON}$ = 0.7V. Diode ổn áp lý tưởng có điện áp ổn áp như trên hình vẽ.

a, Xác định transitor ở chế độ nào?

b, Tính I_B, I_C





Câu 3 (2 điểm)

Thiết kế mạch khuếch đại nhiều đầu vào U1, U2, U3 và một đầu ra Ur sử dụng op-amp. Coi op-amp là lý tưởng. Sao cho:

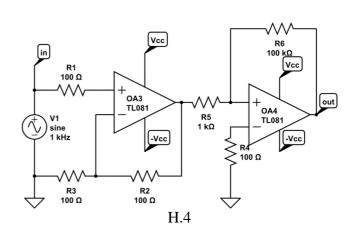
a, Ur = 4*U1 - 2*U2 - 2*U3 Biết: +Vcc = +12Vdc, -Vcc = -12Vdc

b, Vẽ Ur(t) khi $U1 = 100\sin 100\pi t$ (mV), U2 = -200mV; U3 = 100mV

Câu 4 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình H.3. a) Xác định điện áp ra V_0 . b) Xác định dòng điện qua điốt D1: I_{D1} . Coi các Diode có điện áp $V_{D,ON} = 0.7V$

Câu 5 (2 điểm)

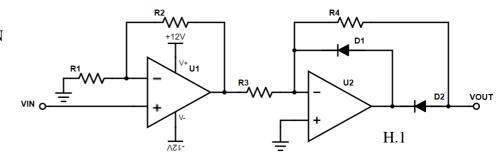


TRƯỜNG ĐHBKHN	ĐỀ THI CUỐI KỲ	Chữ ký giảng viên	Chữ ký Bộ môn
VIỆN ĐIỆN	EE2110– Điện tử tương tự - Đề số 1	phụ trách HP	
	THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút; Được sử dụng tài		
	liệu giấy; KHÔNG được sử dụng điện thoại, laptop		

Sinh viên nộp lại đề cùng với bài làm, bài nào không có đề sẽ không được chấm điểm

<u>Câu 1</u> (2 điểm)

Cho mạch như hình H.1, giả sử các phần tử trong mạch là lý tưởng, VIN là tín hiệu hình sin có biên độ đỉnh là 9V, chu kỳ 20ms, R2=2*R1, R4=3*R3. Hãy xác định tín hiệu VOUT

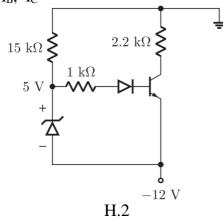


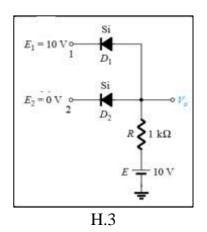
Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.2. Transistor với $\beta = 30$, $V_{BE,ON} = 0.7$ V, $V_{CE (SAT)} = 0.2$ V, dòng I_{CBO} nhỏ bỏ qua. Cho Diode chỉnh lưu điện áp $V_{D,ON} = 0.7$ V. Diode ổn áp lý tưởng có điện áp ổn áp như trên hình vẽ.

a, Xác định transitor ở chế độ nào?

b, Tính I_B, I_C





<u>Câu 3</u> (2 điểm)

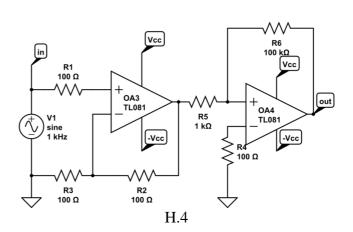
Thiết kế mạch khuếch đại nhiều đầu vào U1, U2, U3 và một đầu ra Ur sử dụng op-amp. Coi op-amp là lý tưởng. Sao cho:

- a) Ur = 1.5*U1 3*U2 + 1.5*U3 Biết: +Vcc = +12Vdc, -Vcc = -12Vdc
- b) Vẽ Ur(t) khi $U1 = 200\sin 100\pi t$ (mV), U2 = 100mV, U3 = -500mV

Câu 4 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình H.3. a) Xác định điện áp ra V_0 . b) Xác định dòng điện qua điốt D2: I_{D2} . Coi các Diode có điện áp $V_{D,ON}=0.7V$

Câu 5 (2 điểm)



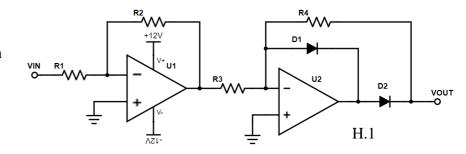
TRƯỜNG ĐHBKHN	ĐỀ THI CUỐI KỲ	Chữ ký giảng viên	Chữ ký Bộ môn
VIỆN ĐIỆN	EE2110 – Điện tử tương tự - Đề số 2	phụ trách HP	
	THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút; ; Được sử dụng tài		
	liệu giấy; KHÔNG được sử dụng điện thoại, laptop		

Họ và tên SV:MSSV:

Sinh viên nộp lại đề cùng với bài làm, bài nào không có đề sẽ không được chấm điểm

Câu 1 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.1, giả sử các phần tử trong mạch là lý tưởng, VIN là tín hiệu hình sin có biên độ đỉnh là 6V, chu kỳ 10ms, R2=5*R1, R4=2*R3. Hãy xác định tín hiệu VOUT

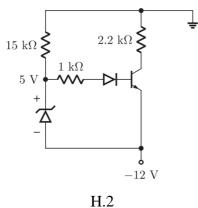


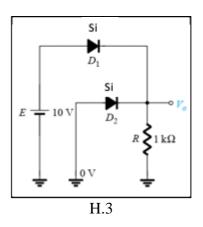
Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch như hình H.2. Transistor với β = 30, $V_{BE,ON}$ = 0.7 V, $V_{CE (SAT)}$ = 0.2V, dòng I_{CBO} nhỏ bỏ qua. Cho Diode chỉnh lưu $V_{D,ON}$ = 0.7V. Diode ổn áp lý tưởng có điện áp ổn áp như trên hình vẽ.

a, Xác định transitor ở chế độ nào?

b, Tính I_B, I_C





Câu 3 (2 điểm)

Thiết kế mạch khuếch đại nhiều đầu vào U1, U2, U3 và một đầu ra Ur sử dụng op-amp. Coi op-amp là lý tưởng. Sao cho:

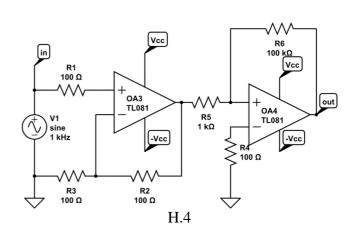
a, Ur = 4*U1 - 2*U2 - 2*U3 Biết: +Vcc = +12Vdc, -Vcc = -12Vdc

b, Vẽ Ur(t) khi $U1 = 100\sin 100\pi t$ (mV), U2 = -200mV; U3 = 100mV

Câu 4 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình H.3. a) Xác định điện áp ra V_0 . b) Xác định dòng điện qua điốt D1: I_{D1} . Coi các Diode có điện áp $V_{D,ON} = 0.7V$

Câu 5 (2 điểm)



TRƯỜNG ĐHBK HN VIÊN ĐIÊN

ĐỀ THI HỌC PHẦN ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ ĐỀ SỐ: 1

THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Chữ ký GV phụ trách HP Bộ môn

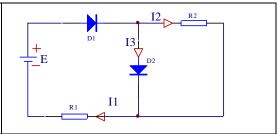
Ghi chú: SV được sử dụng tài liệu tham khảo

Câu 1 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình vẽ

E=20Vdc, $R1=5.6k\Omega$, $R2=4.7k\Omega$, Diot D1, D2 là lý tưởng (VD On = 0.7Vdc).

Hãy tính dòng điện I1, I2, I3.

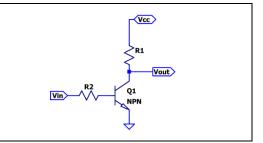


Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ

Biết: R1 = 1kΩ ; R2 = 10kΩ; Transistor NPN Q1 có hệ số khuếch đại dòng β = 100, điện áp $V_{BE(ON)}$ = 0.7V, điện áp $V_{CE(SAT)}$ =0.2V; nguồn V_{CC} = 5V.

Hãy tính điện áp Vout trong hai trường hợp khi Vin = 0V và Vin = 5V



Câu 3 (2 điểm)

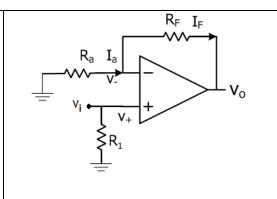
Cho mach như hình vẽ

Khuếch đại thuật toán KĐTT được coi là lý tưởng.

Trong đó: Ra = $5K\Omega$, $R_F = 10K\Omega$; $R_1 = 5K\Omega$;

Điện áp nguồn cấp $\pm V$ cc là $\pm 5V$. Điện áp bão hòa đầu ra V_{bh} là $\pm 4.5V$

- a) Hãy cho biết chức năng của mạch và các điện áp đầu ra giới hạn
- b) Tính Vo và dòng Ia khi điện áp đầu vào $V_i = 1V$;
- c) Tính trở kháng vào R_{in}
- d) Vẽ điện áp ra Vo(t) khi điện áp đầu vào $V_i(t) = 2\sin(\pi^*t)$.

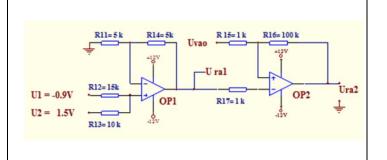


Câu 4 (4 điểm)

Cho mach ở hình vẽ.

Cho Uvao = 3Vsin300t. Biết điện áp bão hòa của mạch OP2 là +Vs = 11V, -Vs = -11V

- a) Hãy tính điện áp ra Ural của mạch OP1
- b) Hãy xác định các điểm chuyển trạng thái và vẽ đặc tuyến Ura2 = f(Uvao) của mạch OP2
- c) Hãy vẽ đồ thị của Ura2(t) theo Uvao(t) của mạch OP2



TRƯỜNG ĐHBK HN VIỆN ĐIỆN

ĐỀ THI HỌC PHẦN ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ ĐỀ SỐ: 2

THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Chữ ký GV phụ trách HP Bộ môn

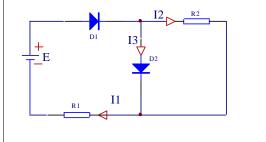
Ghi chú: SV được sử dụng tài liệu tham khảo

Họ và tên SV:......Mã số SV:....

Câu 1 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình vẽ E = 20 Vdc, $R1 = 4.7 \text{k}\Omega$, $R2 = 5.6 \text{k}\Omega$, Diot D1, D2 là lý tưởng ($V_{D \cdot On} = 0.7 \text{Vdc}$).

Hãy tính dòng điện I1, I2, I3

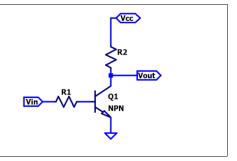


Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ

Biết: R1 = $100k\Omega$; R2 = $0.1k\Omega$; Transistor NPN Q1 có hệ số khuếch đại dòng $\beta = 100$, điện áp $V_{BE(ON)} = 0.7V$, điện áp $V_{CE(SAT)} = 0.2V$; nguồn Vcc = 5V.

Hãy tính điện áp Vout trong hai trường hợp khi Vin = 0V và Vin = 5V



Câu 3 (2 điểm)

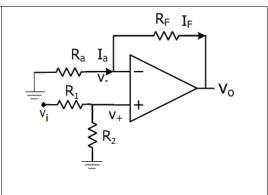
Cho mạch như hình vẽ

Khuếch đại thuật toán KĐTT được coi là lý tưởng.

Trong đó: $Ra = 5K\Omega$, $R_F = 10K\Omega$; $R_1 = R_2 = 5K\Omega$;

Điện áp nguồn cấp $\pm V$ cc là $\pm 5V$. Điện áp bão hòa đầu ra V_{bh} là $\pm 4.5V$

- a) Hãy cho biết chức năng của mạch và các điện áp đầu ra giới hạn
- b) Tính Vo và dòng Ia khi điện áp đầu vào $V_i = 1V$;
- c) Tính trở kháng vào R_{in}
- d) Vẽ điện áp ra Vo(t) khi điện áp đầu vào $V_i(t) = 4\sin(\pi^*t)$.

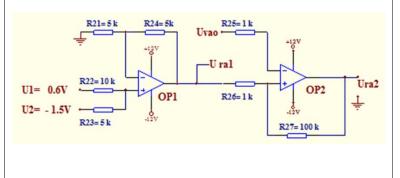


Câu 4 (4 điểm)

Cho mach ở hình vẽ.

Cho Uvao = $4V\sin 300t$. Biết điện áp bão hòa của mạch OP2 là +Vs = 11V, - Vs = -11V

- a) Hãy tính điện áp ra Ural của mạch OP1
- b) Hãy xác định các điểm chuyển trạng thái và vẽ đặc tuyến Ura2 = f(Uvao) của mạch OP2
- c) Hãy vẽ đồ thị của Ura2(t) theo Uvao(t) của mạch OP2



TRƯỜNG ĐHBK HN VIỆN ĐIỆN

ĐỀ THI HỌC PHẦN ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ ĐỀ SỐ: 4

THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Chữ ký GV phụ trách HP Bộ môn

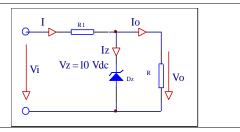
Ghi chú: SV được sử dụng tài liệu tham khảo

Câu 1 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình vẽ

Biết Vi = 20Vdc, R = 220Ω , R1 = 180Ω . Coi diode ổn áp (diode - zener) Dz là lý tưởng với Vz = 10Vdc.

Hãy tính Vo, V_{R1} , I, Pz



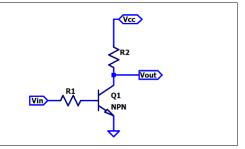
Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ

Biết: R1 = 1kΩ ; R2 = 0.1kΩ; Transistor NPN Q1 có hệ số khuếch đại dòng β = 100, điện áp $V_{BE(ON)}$ = 0.7V,

điện áp $V_{CE(SAT)} = 0.2V$; nguồn Vcc = 5V.

Hãy tính điện áp Vout trong hai trường hợp khi Vin = 0V và Vin = 5V



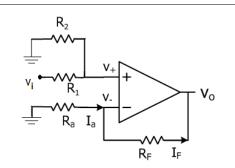
Câu 3 (2 điểm)

Cho mạch như hình vẽ, khuếch đại thuật toán KĐTT được coi là lý tưởng.

Trong đó: $Ra = 5K\Omega$, $R_F = 10K\Omega$; $R_1 = R_2 = 10K\Omega$;

Điện áp nguồn cấp $\pm V$ cc là ± 5 V. Điện áp bão hòa đầu ra V_{bh} là ± 4.5 V

- a) Hãy cho biết chức năng của mạch và các điện áp đầu ra giới hạn
- b) Tính Vo và dòng Ia khi điện áp đầu vào $V_i = 1V$;
- c) Tính trở kháng vào R_{in}
- d) Vẽ điện áp ra Vo(t) khi điện áp đầu vào $V_i(t) = 4\sin(\pi^*t)$.



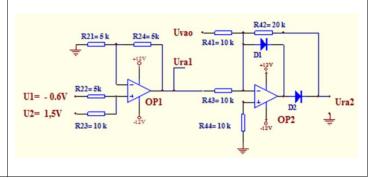
Câu 4 (4 điểm)

Cho mach ở hình vẽ

Biết Uvao = $2V\sin 300t$; +Vs=+11V, -Vs=-

11V; Diode D1 và D2 lý tưởng.

- a) Hãy tính điện áp ra Ural của mạch OP1
- b) Hãy xác định điểm bắt đầu chỉnh lưu và vẽ đặc tuyến Ura2 = f(Uvao) của mạch OP2
- c) Hãy về đồ thị Ura2(t) của mạch OP2 theo Uvao(t)



TRƯỜNG ĐHBK HN VIỆN ĐIỆN

ĐỀ THI HỌC PHẦN ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ ĐỀ SỐ: 3

THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Chữ ký GV phụ trách HP Bô môn

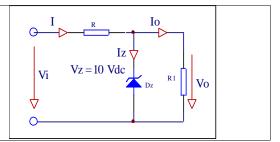
Ghi chú: SV được sử dụng tài liệu tham khảo

Câu 1 (2 điểm)

Cho sơ đồ mạch như hình vẽ

Biết Vi = 20Vdc, R = 220Ω , R1 = 180Ω . Coi diode ổn áp (diode - zener) Dz là lý tưởng với Vz = 10Vdc.

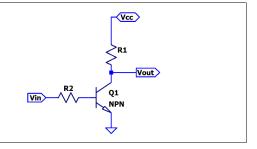
Hãy tính Vo, V_R, I, Pz.



Câu 2 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ

Biết: R1 = 1kΩ; R2 = 100kΩ; Transistor NPN Q1 có hệ số khuếch đại dòng β = 100, điện áp $V_{BE(ON)}$ = 0.7V, điện áp $V_{CE(SAT)}$ = 0.2V; nguồn Vcc = 5V. Hãy tính điện áp Vout trong hai trường hợp khi Vin = 0V và Vin = 5V



Câu 3 (2 điểm)

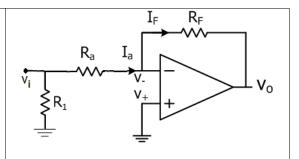
Cho mach như hình vẽ

Khuếch đại thuật toán KĐTT được coi là lý tưởng.

Trong đó: $Ra = 5K\Omega$, $R_F = 15K\Omega$; $R_1 = 5K\Omega$;

Điện áp nguồn cấp $\pm V$ cc là ± 5 V. Điện áp bão hòa đầu ra V_{bh} là ± 4.5 V

- a) Hãy cho biết chức năng của mạch và các điện áp đầu ra giới hạn
- b) Tính Vo và dòng Ia khi điện áp đầu vào $V_i = 1V$;
- c) Tính trở kháng vào R_{in}
- d) Vẽ điện áp ra Vo(t) khi điện áp đầu vào $V_i(t) = 2.\sin(\pi^*t)$.

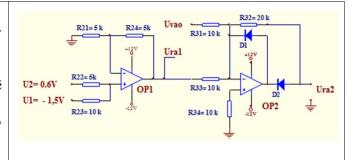


Câu 4 (4 điểm)

Cho mach ở hình vẽ

Cho biết Uvao = $2V\sin 300t$; +Vs=+11V, -Vs=-

- 11V; Diode D1 và D2 lý tưởng.
- a) Hãy tính điện áp ra Ural của mạch OP1
- b) Hãy xác định điểm bắt đầu chỉnh lưu và vẽ đặc tuyến Ura2 = f(Uvao) của mạch OP2
- c) Hãy vẽ đồ thị của Ura2(t) của mạch OP2 theo Uvao(t)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI ĐÈ THI CUỐI KỲ 2021.1 TRƯỜNG ĐIỆN – ĐIỆN TỬ Hoc phần: EE2110 - ĐIỆN TỬ TƯƠNG TƯ Ngày thi: 14/02/2022 Đề số: 01 Tổng số trang: 1 Thời gian làm bài: 90 phút (Được sử dụng tài liệu) Trưởng nhóm/Giảng viên phụ trách HP: Ký Khoa phu trách HP: Pham Việt Phương duyệt

Đề số 1.

Câu 1 (2 đ). Cho mạch ở hình 1. Biết R1= $10 \text{ k}\Omega$; R2= $30 \text{ k}\Omega$; R4= $10 \text{ k}\Omega$; R5= $20 \text{ k}\Omega$; $V1 = 6V\sin 300t$.

a. Hãy xác định các giá trị giới han của Ural

b. Vẽ đồ thi Ural(t)

Câu 2(3đ). Cho mạch ở hình 2. Cho biết diode Zener Z20 có Vz = 6V; $R20 = 1 \text{ k}\Omega$; Transistor T20 có $\beta = 200$ và $U_{BE} = 0.7$ V, $U_{CESAT} = 0.2$ V; Bóng đèn LAMP1 có thông số 24V/96W.

Hãy tính dòng điện Ic và điện áp Ura2 trong các trường hợp sau: c. U2 = 24V

a. U2 = 4V; b. U2 = 8V:

Câu 3(2đ). Cho mạch ở hình 3.

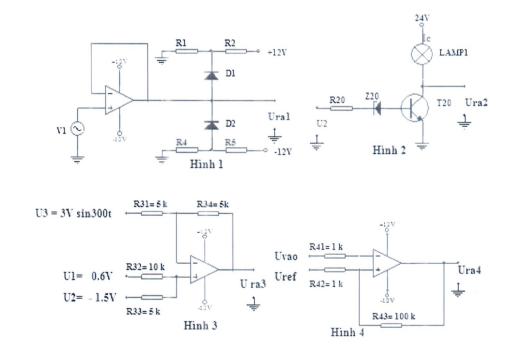
a. Tính điện áp Ura3

b. Vẽ đồ thị Ura3(t)

Câu 4 (3đ). Cho mạch ở hình 4. Cho biết $Uvao(t) = 3V \sin 300t$, Uref = 1V, +Vs=11V, -Vs = -11V

a. Hãy xác định các điểm chuyển trang thái và vẽ đặc tuyến Ura4 = f(Uvao)

b. Vẽ hình dạng của điện áp Ura4(t) theo các điểm chuyển trang thái trên Uvao(t)



----- Hết -----

	ÖNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI TRƯỜNG ĐIỆN – ĐIỆN TỬ Đề số: 02 Tổng số trang: 1	ĐỀ THI CUỐI KỲ 2021.1 Học phần: EE2110 – ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ Ngày thi: 14/02/2022 Thời gian làm bài: 90 phút (Được sử dụng tài liệu)
Ký duyệt	Trưởng nhóm/Giảng viên phụ trách HP:	Khoa phụ trách HP: Phạm Việt Phương

Đề số 2.

Câu 1 (2 đ) . Cho mạch ở hình 1. Biết R1= 15 k Ω ; R2= 30 k Ω ; R4= 10 k Ω ; R5= 10 k Ω ; V1 = 8Vsin300t.

a. Hãy xác định các giá trị giới hạn của Ura1

b. Vẽ đồ thị Ural(t)

Câu 2(3đ) . Cho mạch ở hình 2. Cho biết diode Zener Z20 có $Vz=9V;\,R20=2\,k\Omega;\,Transistor\,T20$ có $\Omega=100\,$ và $U_{BE}=0.7\,V$, $U_{CE\,SAT}=0.2\,V$; Bóng đèn LAMP1 có thông số 24V/36W.

Hãy tính dòng điện Ic và điện áp Ura2 trong các trường hợp sau :

a. U2 = 6V;

b. U2 = 10V;

c. U2 = 24V

Câu 3 (2đ). Cho mạch ở hình 3.

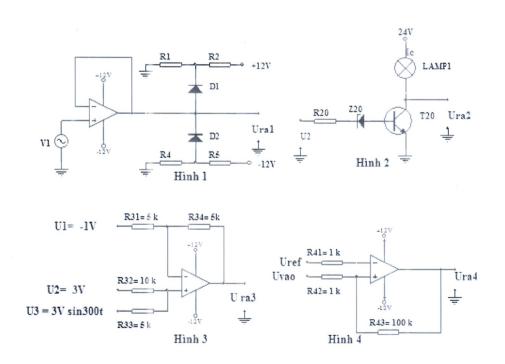
a. Tính điện áp Ura3

b. Vẽ đồ thị Ura3(t)

Câu 4 (3đ) . Cho mạch ở hình 4. Cho biết $Uvao(t) = 2V \sin 300t$, Uref = -1V, +Vs = 11V, -Vs = -11V

a. Hãy xác định các điểm chuyển trạng thái và vẽ đặc tuyến Ura4 = f(Uvao)

b. Vẽ hình dạng của điện áp Ura4(t) theo các điểm chuyển trạng thái trên Uvao(t)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI TRƯỜNG ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

Đề số: 03

Tổng số trang: 1

ĐỀ THI CUỐI KỲ 2021.1

Học phần: EE2110 - ĐIỆN TỬ TƯƠNG TỰ

Ngày thi: 14/02/2022

Thời gian làm bài: 90 phút

(Được sử dụng tài liệu)

Ký duyệt Trưởng nhóm/Giảng viên phụ trách HP:

tren phy trach m

Khoa phụ trách HP: Phạm Việt Phương

Aho-

Đề số 3.

Câu 1 (2 đ). Cho mạch ở hình 1. Biết R1= 20 k Ω ; R2= 30 k Ω ; R4= 50 k Ω ; R5= 10 k Ω ; V1 = 6Vsin300t.

a. Hãy xác định các giá trị giới hạn của Ura1

b. Vẽ đồ thị Ural(t)

Câu 2(3đ) . Cho mạch ở hình 2. Cho biết diode Zener Z20 có Vz=5V; $R20=5~k\Omega$; Transistor T20 có B=150~và $U_{BE}=0.7~V~$, $U_{CE~SAT}=0.2~V~$; Bóng đèn LAMP1 có thông số 24V/12W.

Hãy tính dòng điện Ic và điện áp Ura2 trong các trường hợp sau :

a. U2 = 4V;

b. U2= 7V;

c. U2= 12V

Câu 3 (2đ). Cho mạch ở hình 3.

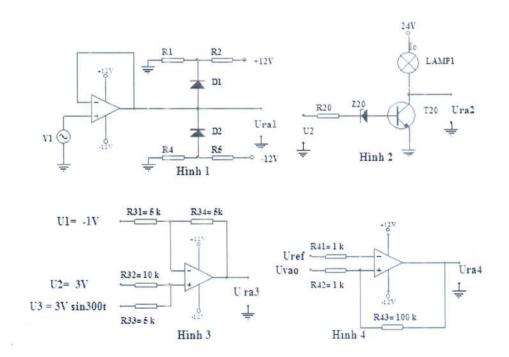
a. Tính điện áp Ura3

b. Vẽ đồ thị Ura3(t)

Câu 4 (3d). Cho mạch ở hình 4. Cho biết $Uvao(t) = 3V \sin 300t$, Uref = -2V, +Vs=11V, -Vs = -11V

a. Hãy xác định các điểm chuyển trạng thái và vẽ đặc tuyến Ura4 = f(Uvao)

b. Vẽ hình dạng của điện áp Ura4(t) theo các điểm chuyển trạng thái trên Uvao(t)

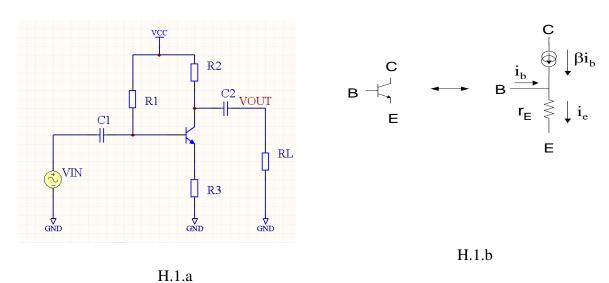


Đề số 1 Thời gian 90 phút

<u>Bài 1</u>

Cho mạch điện như hình H.1.a.Giả thiết BJT làm việc ở chế độ tích cực thuận với hệ số khuếch đại dòng β.

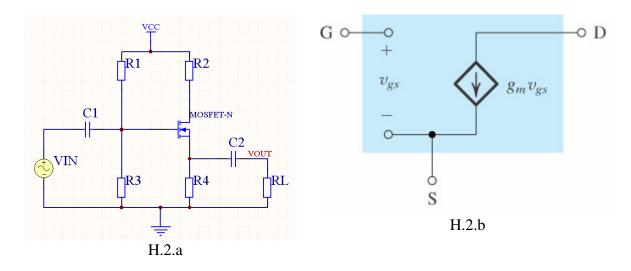
- 1. Tính dòng I_B và điện áp V_{CE} trong chế độ phân cực một chiều.
- 2. Tính hệ số khuếch đại xoay chiều tín hiệu nhỏ Vout/Vin và tổng trở vào của mạch (bỏ qua ảnh hưởng của hiệu ứng Early), sử dụng sơ đồ tương đương của BJT đối với tín hiệu nhỏ chỉ ra trên hình H.1.b. Các tụ coi là ngắn mạch đối với tín hiệu xoay chiều.



<u>Bài 2</u>

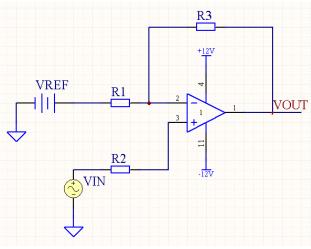
Cho mạch điện như hình vẽ H.2.a. Giả thiết MOSFET kênh n làm việc ở chế độ bão hòa, biết điện áp ngưỡng là V_T và tham số hỗ dẫn quá trình k^{\prime}_n , chiều dài kênh dẫn L và độ rộng kênh dẫn W.

- 1. Xác định dòng điện cực máng I_D và điện áp V_{DS} .
- 2. Tính hệ số khuếch đại xoay chiều tín hiệu nhỏ và tổng trở ra của mạch, sử dụng sơ đồ tương đương xoay chiều tín hiệu nhỏ của MOSFET chỉ ra trên hình H.2.b (bỏ qua hiệu ứng thay đổi chiều dài kênh dẫn). Các tụ coi là ngắn mạch đối với tín hiệu xoay chiều.



Bài 3

Cho mạch điện như hình vẽ H.3



H.3

Biết R1 = 10k, R2 = 10k, R3 = 20k và điện áp $V_{REF} = 1V$, $V_{IN} = \sin(300t)V$. Giả thiết op-amp lý tưởng với điện áp bão hòa dương ở đầu ra là $V_{S^+} = 10V$, điện áp bão hòa âm ở đầu ra là $V_{S^-} = -10V$. Hãy phân tích và vẽ dạng điện áp V_{OUT} .

<u>Bài 4</u>

Thiết kế một mạch lọc tích cực, thông thấp bậc một với tần số cắt là 100 rad/s, kiểu bộ lọc Butterworth. Mạch lọc được thiết kế sử dụng khuếch đại thuật toán kết hợp với các phần tử R và C. Biết bộ lọc Butterworth bậc một với tần số cắt bằng 1 rad/s có hàm truyền là 1

p+1

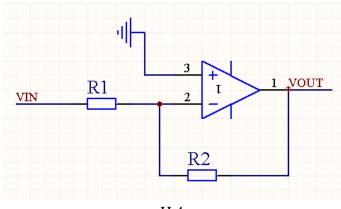
Bài 5

Cho mạch điện như hình vẽ H.4 với R1 = 10k, R2=100k. Xem xét khuếch đại thuật toán là không lý tưởng với các đặc tính:

- Hệ số khuếch đại vòng hở của op-amp là: $K_0=10^6$

Diện trở vào vi sai của khuếch đại là:
 Diện trở ra là:
 R_{in} = 10⁶ ohms
 R_o = 200 ohms

Bỏ qua các ảnh hưởng của khuếch đại tín hiệu đồng pha. Tính điện trở ra của toàn mạch.

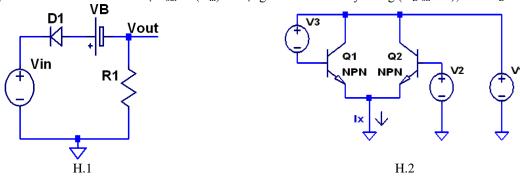


H.4

Đề số 1 (Tính hệ số 0.75) Thời gian 90 phút – Được sử dụng tài liệu

Câu 1 (1 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ H.1 Vẽ đồ thị $V_{out} = f(V_{in})$ sử dụng mô hình diode lý tưởng $(V_{D-on} = 0)$, biết $V_B = 2V$.



Câu 2 (1 điểm)

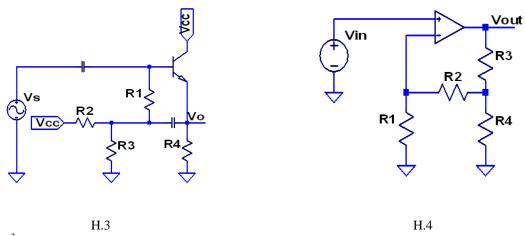
Cho mạch điện như hình vẽ. Sử dụng mô hình Ebers-Moll để tính dòng điện Ix. Biết:

- Q1 có $\alpha_F = 0.99$, $\alpha_R = 0.02$, $I_S = 0.6 \times 10^{-16} \text{ A}$
- Q2 có $\alpha_F = 0.99$, $\alpha_R = 0.02$, $I_S = 0.2 \text{ x } 10^{-16} \text{ A}$
- V1 = 2V, V2 = 0.82V và V3 = 1.3V

Câu 3(2 điểm)

Cho mạch điện như hình H.3. Biết R1 = 10k, R2 = 20k, R3 = 20k, R4=2k, Vcc = 9V, transistor có hệ số β =100.

- Xác định điểm làm việc tĩnh
- Sử dụng mô hình tín hiệu nhỏ hình T (bỏ qua điện trở r₀) tính tổng trở vào Rin và hệ số Vo/Vs

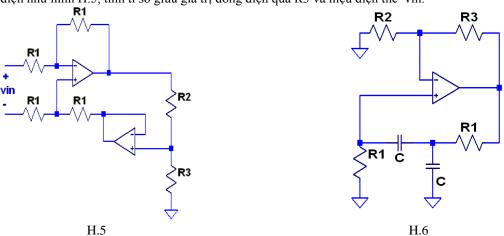


Câu 4 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình H.4. Tính hệ số Vout/Vin, giả thiết op-amp là lý tưởng.

Câu 5 (2 điểm)

Cho mạch điện như hình H.5, tính tỉ số giữa giá trị dòng điện qua R3 và hiệu điện thế vin.



Câu 6 (2 điểm)

Cho mạch dao động tuyến tính như hình H.6. Xác định điều kiện của R3 và R2 theo R1 và C để mạch có thể dao động.